

BỔ SUNG “LÝ LUẬN VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG” VÀO NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG - ĐIỂM MỚI TRONG DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI XIV

★ PGS, TS ĐỖ THỊ THẠCH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, việc Đảng bổ sung “lý luận về đường lối đổi mới” vào nền tảng tư tưởng là một bước phát triển quan trọng, vừa mang ý nghĩa lý luận sâu sắc, vừa phản ánh yêu cầu cấp thiết từ thực tiễn cách mạng Việt Nam. Bài viết tập trung làm rõ nội dung cốt lõi của “lý luận về đường lối đổi mới của Đảng”, phân tích giá trị lý luận - thực tiễn của điểm mới này, đồng thời khẳng định ý nghĩa định hướng lâu dài đối với tiến trình phát triển của Việt Nam trong thời đại mới.
- **Từ khóa:** Đường lối đổi mới; nền tảng tư tưởng; Dự thảo văn kiện; Đại hội XIV.
- **Ngày nhận:** 22/11/2025; **Ngày phản biện:** 25/11/2025; **Ngày duyệt đăng:** 06/12/2025.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, yêu cầu đặt ra đối với Đảng ta là phải tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời không ngừng tổng kết thực tiễn, bổ sung và hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên chủ CNXH ở Việt Nam. Gần bốn thập niên đổi mới đã tạo nên những thành tựu to lớn, toàn diện, có ý nghĩa lịch sử, khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của đường lối đổi mới và hình thành một hệ thống quan điểm lý

luận mới mang tầm nền tảng cho phát triển đất nước. Trước yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới, việc bổ sung “Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng” như một bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng là cần thiết và khách quan. Đây là điểm mới rất đặc sắc nhằm tăng cường bản lĩnh, trí tuệ, năng lực lãnh đạo của Đảng, tạo cơ sở khoa học định hướng phát triển đất nước nhanh và bền vững trong thời kỳ mới.

2. Nội dung

2.1. Những điểm mới cốt lõi trong “Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng”

“Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng” là

hệ thống quan điểm mới, toàn diện và mang tính sáng tạo, được hình thành trên cơ sở tổng kết thực tiễn gần 40 năm đổi mới đất nước. Đây là chỉnh thể khoa học về quan điểm, tầm nhìn và định hướng phát triển đất nước gắn với nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Nền tảng xuyên suốt của lý luận này được thể hiện ở một số nội dung cốt lõi sau:

Một là, nhận thức mới về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam

Một trong những điểm mới có ý nghĩa nền tảng “lý luận về đường lối đổi mới” là sự phát triển nhận thức của Đảng ta về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Nếu như trước Đổi mới, nhận thức còn nặng về mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp, thì trong Cương lĩnh năm 1991, Đảng lần đầu tiên xác định hệ thống những đặc trưng tổng quát của xã hội xã hội chủ nghĩa (XHCN) mà nhân dân ta xây dựng; coi đó là bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận¹. Đến *Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011*, Đảng tiếp tục hoàn thiện nhận thức với việc xác định tám đặc trưng của xã hội XHCN Việt Nam và tám phương hướng lớn để đi lên CNXH, khẳng định rõ mô hình phát triển “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”². Bước phát triển mới nhất được thể hiện đậm nét trong *Văn kiện Đại hội XIII* (2021), khi Đảng nhấn mạnh quan điểm phát triển đất nước theo mô hình “phát triển nhanh và bền vững trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, coi hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN là “nhiệm vụ trọng tâm” và xác định mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao³. Đáng chú ý, nhận thức về động lực của CNXH cũng được phát triển khi con

người được xác định là trung tâm, chủ thể và mục tiêu phát triển; sức mạnh tổng hợp của đại đoàn kết dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại, trở thành nguồn lực chiến lược của sự nghiệp công nghiệp hóa (CNH), hiện đại hóa (HĐH) và hội nhập quốc tế. Những bổ sung đó không chỉ phản ánh quá trình tổng kết thực tiễn gần 40 năm đổi mới, mà còn thể hiện bước phát triển tư duy lý luận của Đảng về mô hình CNXH Việt Nam, phù hợp với bối cảnh mới của đất nước và xu thế của thời đại.

Hai là, hình thành lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN

Một trong những phát triển lý luận nổi bật và có ý nghĩa đột phá của Đảng ta trong gần bốn thập niên đổi mới là hình thành và hoàn thiện lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN - mô hình kinh tế tổng hợp, sáng tạo, chưa từng có tiền lệ trong lịch sử phát triển thế giới. Bước ngoặt nhận thức đầu tiên được thể hiện tại *Đại hội VI* (1986), khi Đảng dứt khoát từ bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang vận hành nền kinh tế theo các quy luật thị trường. Tuy nhiên, đến *Cương lĩnh năm 1991*, mô hình mới được định danh rõ ràng hơn khi Đảng xác định nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN⁴. Đến *Đại hội IX* (2001), thuật ngữ “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” được chính thức sử dụng, đánh dấu bước hoàn chỉnh về mặt lý luận; trong đó nhấn mạnh nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN và sự lãnh đạo của Đảng⁵. Bước phát triển mạnh mẽ hơn được xác lập tại *Đại hội XII* và được hoàn thiện tại *Đại hội XIII*, khi Đảng làm rõ những đặc trưng và các thành tố cơ bản của mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN, từ vai trò chủ

đạo của kinh tế nhà nước, cơ chế phân bổ nguồn lực theo thị trường, đến yêu cầu gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách, từng giai đoạn phát triển⁶. Thực tiễn gần 40 năm đổi mới, với tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 6-7%/năm, quy mô GDP đứng thứ ba ASEAN và thu nhập bình quân đầu người hơn 4.300 USD năm 2023, là minh chứng sinh động cho tính đúng đắn của mô hình này. Như vậy, lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN không chỉ là một bộ phận quan trọng của đường lối đổi mới, mà còn trở thành trụ cột nền tảng trong hệ thống lý luận của Đảng về CNXH và con đường phát triển của Việt Nam trong thời kỳ mới.

Ba là, lý luận về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

Một trong những phát triển lý luận quan trọng và mang tính đột phá trong đường lối đổi mới của Đảng là hình thành hệ thống quan điểm toàn diện về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Trước đổi mới, nhận thức về tổ chức và vận hành quyền lực nhà nước còn nặng tính bao cấp, hành chính, chưa chú trọng đến nguyên tắc pháp quyền. Bước ngoặt xuất hiện trong *Cương lĩnh năm 1991*, khi Đảng lần đầu tiên xác định nhiệm vụ xây dựng Nhà nước XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân⁷. Đến *Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011*, nhận thức này được hoàn thiện rõ ràng hơn khi Đảng khẳng định Nhà nước pháp quyền XHCN là mô hình tổ chức quyền lực hiện đại, bảo đảm “Quyền lực nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”⁸. Tại *Văn kiện Đại hội XIII*, Đảng tiếp tục phát triển lý luận, nhấn mạnh vai trò của Nhà nước pháp quyền trong bối cảnh mới, coi

đó là “yêu cầu khách quan của xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, gắn với hoàn thiện thể chế, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, tăng cường kiểm soát quyền lực, nâng cao trách nhiệm giải trình và đẩy mạnh xây dựng nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại⁹. Đặc biệt, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, đã hệ thống hóa và phát triển sâu sắc những luận điểm cốt lõi, xác định 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như hoàn thiện pháp luật, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực thực thi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Những bước phát triển đó khẳng định rằng lý luận về Nhà nước pháp quyền XHCN đã trở thành một bộ phận quan trọng của nền tảng tư tưởng của Đảng, là cơ sở khoa học để hoàn thiện mô hình quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

Bốn là, lý luận về xây dựng nền dân chủ XHCN

Phát triển lý luận và thực tiễn về dân chủ XHCN là một trong những thành tựu to lớn của Đảng ta trong bốn thập niên đổi mới, góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đáp ứng được khát vọng của nhân dân, phù hợp với quy luật khách quan và thực tiễn Việt Nam. Đảng ta xác định dân chủ XHCN là bản chất của chế độ, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới; đồng thời khẳng định đầy đủ hơn yêu cầu “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”¹⁰ - một bước phát triển từ tư tưởng Hồ Chí Minh về “lấy dân làm gốc”. Nhận thức

mới này làm rõ dân chủ không chỉ giới hạn trong lĩnh vực chính trị mà mở rộng sang kinh tế, văn hóa, xã hội, gắn với mở rộng quyền tham gia của nhân dân vào quản lý nhà nước và đời sống xã hội. Đặc biệt, Đảng bổ sung và phát triển lý luận về mối quan hệ giữa dân chủ và pháp quyền, coi việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN là điều kiện bảo đảm quyền con người, quyền công dân “theo Hiến pháp và pháp luật”. Cùng với đó, Đảng phát triển nhận thức về dân chủ trong hệ thống chính trị, nhấn mạnh dân chủ trong Đảng là “hạt nhân” để phát huy dân chủ trong xã hội, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Một điểm mới có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc là lý luận về phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân thông qua cơ chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó tạo điều kiện nhân dân tham gia ngày càng thực chất hơn vào xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền¹¹. Trong điều kiện chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, Đảng tiếp tục phát triển quan điểm về thực hành dân chủ gắn với kỷ luật, kỷ cương, công khai, minh bạch; coi chính phủ số, xã hội số là môi trường mới để mở rộng dân chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình. Những nội dung trên góp phần làm phong phú hơn lý luận về dân chủ XHCN ở Việt Nam, khẳng định đây là mô hình dân chủ vừa kế thừa giá trị phổ quát nhân loại, vừa phù hợp với lịch sử - văn hóa dân tộc và yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Năm là, lý luận mới về xây dựng Đảng trong điều kiện đổi mới và hội nhập

Trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh đổi mới, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế sâu rộng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát triển

một hệ lý luận mới về xây dựng Đảng cầm quyền, coi đây là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Từ Đại hội XI, Đảng đã nhấn mạnh: Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và yêu cầu Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình. Trên nền tảng đó, Đại hội XIII tiếp tục nhấn mạnh một bước phát triển mới trong tư duy: xây dựng Đảng về đạo đức được đặt ngang hàng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; coi đạo đức là nền tảng quan trọng tạo nên văn hóa lãnh đạo, văn hóa cầm quyền của Đảng¹². Bên cạnh yêu cầu tự đổi mới, tự chỉnh đốn, Đảng xác định kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như một nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII nêu rõ: tham nhũng là “một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”. Tư duy này được phát triển mạnh hơn ở Đại hội XIII với yêu cầu xây dựng “cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả” và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”¹³. Những kết quả nổi bật của công tác này trong thời gian qua chính là minh chứng sinh động cho đường lối xây dựng Đảng đúng đắn, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân.

Đặc biệt, trước yêu cầu của nền kinh tế thị trường và toàn cầu hóa, Đảng đã bổ sung nhiều luận điểm mới về nâng cao năng lực lãnh đạo và năng lực cầm quyền. Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh nhiệm vụ nâng cao năng lực hoạch định đường lối gắn với năng lực tổ chức thực thi, năng lực quản trị quốc gia hiện đại, trong đó nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đây là điểm mới nổi bật mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc, phản ánh sự thích ứng sáng

tạo của Đảng trước những biến động nhanh, phức tạp của môi trường trong nước và quốc tế. Đây cũng không chỉ là sự kế thừa và phát triển tư duy của Đảng, mà còn là đóng góp quan trọng bổ sung cho nền tảng lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.

Sáu là, lý luận về quốc phòng - an ninh và đường lối đối ngoại trong tình hình mới

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh, phức tạp, đặt ra nhiều thách thức mới về an ninh phi truyền thống và cạnh tranh chiến lược, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát triển một hệ lý luận toàn diện về quốc phòng - an ninh và đối ngoại trong thời kỳ đổi mới. *Về quốc phòng - an ninh*, Văn kiện Đại hội XII khẳng định: Bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa là nhiệm vụ chiến lược, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc¹⁴. Đây là sự phát triển quan trọng so với nhận thức trước đây, khi bảo vệ Tổ quốc chủ yếu mang tính phòng thủ trực tiếp, nay chuyển sang chủ động, chiến lược và tổng hợp. Đại hội XIII tiếp tục hoàn thiện nhận thức này, nhấn mạnh nâng cao năng lực phòng thủ toàn diện, kết hợp sức mạnh kinh tế, khoa học - công nghệ, quân sự, quốc phòng và ngoại giao để bảo vệ lợi ích quốc gia¹⁵. *Về đối ngoại*, Đảng xác định rõ đường lối độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, vừa bảo đảm chủ quyền, vừa mở rộng hợp tác quốc tế; coi hội nhập quốc tế là công cụ quan trọng để tăng cường sức mạnh tổng hợp của đất nước, đồng thời góp phần ổn định hòa bình, an ninh khu vực.

Với quan điểm trên, lý luận về quốc phòng - an ninh và đường lối đối ngoại không chỉ bảo đảm an ninh - chủ quyền, mà còn thúc đẩy phát triển đất nước, hội nhập quốc tế và bảo vệ lợi

ích dân tộc trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt. Lý luận này đã trở thành bộ phận quan trọng của nền tảng tư tưởng của Đảng, kết hợp chặt chẽ giữa an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế và đối ngoại, góp phần bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định và bền vững cho công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Bảy là, ngoài những nội dung cốt lõi, nổi bật nêu trên, “lý luận về đường lối đổi mới” của Đảng còn thể hiện ở *lý luận về phát triển văn hóa và con người trong thời kỳ đổi mới*, trong đó nhấn mạnh vai trò trung tâm của con người, coi “phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần”, “con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng”. Do vậy, Đảng nhấn mạnh xây dựng con người Việt Nam có đức, trí, thể, mỹ, có tinh thần đổi mới sáng tạo, kỷ luật, trách nhiệm và tôn trọng pháp luật, đồng thời phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Như vậy, lý luận về phát triển văn hóa và con người đã được Đảng bổ sung, hoàn thiện, trở thành một bộ phận quan trọng của nền tảng tư tưởng, đồng thời là trụ cột chiến lược cho sự nghiệp CNH - HĐH, phát triển xã hội tri thức, văn minh, hiện đại và hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Cùng với đó, *lý luận về phát triển bền vững và giải quyết các vấn đề mới của thời đại* là yêu cầu tất yếu để bảo đảm sự phát triển lâu dài, ổn định của đất nước cũng là một nội dung đột phá và điểm mới đặc sắc trong “lý luận về đường lối đổi mới” của Đảng 40 năm qua. Từ Đại hội XII đến Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh: Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội là nguyên tắc cơ bản của phát triển bền vững. Yêu cầu xây

dựng kinh tế xanh, kinh tế số, xã hội số, chuyên đổi mô hình tăng trưởng để thích ứng với những thay đổi nhanh về khoa học - công nghệ, tài nguyên và môi trường, đồng thời nhấn mạnh quản trị rủi ro và an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, an ninh năng lượng và biến đổi khí hậu. Những định hướng này phản ánh sự tiếp nối và phát triển sáng tạo quan điểm của Đảng về CNXH trong điều kiện mới, vừa bảo đảm tăng trưởng kinh tế, vừa giữ vững môi trường sinh thái, ổn định xã hội và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Những điểm mới cốt lõi trên đã tạo nên hệ thống lý luận đầy đủ, toàn diện và sáng tạo về đường lối đổi mới của Đảng, bao quát chính trị, kinh tế, pháp quyền, xây dựng Đảng, văn hóa - con người, quốc phòng - an ninh và phát triển bền vững. Đây là bộ phận quan trọng của nền tảng tư tưởng của Đảng, vừa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ hội nhập sâu rộng, vừa giữ vững mục tiêu xây dựng CNXH và bảo vệ lợi ích quốc gia lâu dài; xây dựng thành công một nước Việt Nam XHCN hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. Theo đó, lý luận về đường lối đổi mới trở thành một bộ phận cấu thành của nền tảng tư tưởng, tiếp tục dẫn dắt đất nước phát triển trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

2.2. Giá trị của việc bổ sung “lý luận đường lối đổi mới” vào nền tảng tư tưởng của Đảng thời kỳ phát triển mới

Thứ nhất, khẳng định tầm vóc phát triển lý luận của Đảng sau gần bốn mươi năm đổi mới

Sau gần bốn thập niên thực hiện đường lối đổi mới, bắt đầu từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam đã hình thành một hệ thống quan điểm, nguyên tắc, phương pháp và kinh nghiệm lãnh đạo toàn diện đất nước có giá trị lý luận - thực tiễn bền vững. Hệ thống này

không chỉ được triển khai như những chính sách thực tiễn mà còn phát triển thành lý luận, với tính khái quát, hệ thống và khả năng định hướng lâu dài cho sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam. Việc Đảng chính thức công nhận “lý luận về đường lối đổi mới” là một bộ phận của nền tảng tư tưởng cho thấy đổi mới không chỉ là một giai đoạn

Việc Đảng chính thức công nhận “lý luận về đường lối đổi mới” là một bộ phận của nền tảng tư tưởng cho thấy đổi mới không chỉ là một giai đoạn thực tiễn, mà đã trở thành học thuyết phát triển Việt Nam trong thời đại mới, phản ánh khả năng kết hợp nhuần nhuyễn giữa thực tiễn và lý luận của Đảng, đồng thời củng cố vai trò định hướng chiến lược cho toàn bộ công cuộc xây dựng đất nước, nhất là trong thời kỳ phát triển mới.

thực tiễn, mà đã trở thành học thuyết phát triển Việt Nam trong thời đại mới, phản ánh khả năng kết hợp nhuần nhuyễn giữa thực tiễn và lý luận của Đảng, đồng thời củng cố vai trò định hướng chiến lược cho toàn bộ công cuộc xây dựng đất nước, nhất là trong thời kỳ phát triển mới.

Thứ hai, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn là nền tảng lý luận gốc, chỉ ra con đường xây dựng CNXH ở Việt Nam. Tuy nhiên, thực tiễn đổi mới và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải vận dụng sáng tạo những nguyên lý ấy trong bối cảnh toàn cầu hóa, kinh tế thị trường,

cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyên đổi số. “Lý luận về đường lối đổi mới” chính là sự kế thừa và phát triển sáng tạo của hai bộ phận cấu thành nền tảng trên, vừa giữ trọn giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa thích ứng với các biến động kinh tế - xã hội mới, thể hiện năng lực tự đổi mới tư duy lý luận của Đảng, đồng thời nâng tầm lý luận của Việt Nam lên một mức độ khái quát và hệ thống hơn.

Việc bổ sung “lý luận về đường lối đổi mới” vào nền tảng tư tưởng của Đảng còn là minh chứng cho thấy sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới, đồng thời khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện, sáng suốt của Đảng kiên định con đường XHCN, đồng thời mở ra khả năng phát triển năng động, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế thời đại; là ngọn đuốc soi đường tiếp tục dẫn dắt nhân dân thực hiện thành công khát vọng, tầm nhìn và các định hướng chiến lược, lập nên những kỳ tích phát triển mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thứ ba, thể hiện sự trưởng thành về bản lĩnh, trí tuệ và tính độc lập của tư duy lý luận Việt Nam

Bước sang thời kỳ mới, lý luận về đường lối đổi mới được khẳng định là một hệ thống lý luận mới, mang tính Việt Nam và mang tính sáng tạo độc lập. Điều này thể hiện rằng Đảng không chỉ là người học và vận dụng các lý luận nước ngoài, mà còn là người sáng tạo lý luận mới; Đảng không giáo điều, không rập khuôn, mà luôn biết kế thừa, bổ sung và phát triển sáng tạo, gắn lý luận với thực tiễn cách mạng Việt Nam và yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa, làm giàu thêm kho tàng lý luận - tư tưởng của cách mạng Việt Nam. Điều này đã thể hiện rõ sự trưởng thành về tư duy lý

luận, năng lực tổng kết thực tiễn và bản lĩnh tự đổi mới của Đảng, đặc biệt là vận dụng nhuần nhuyễn, sáng tạo nguyên lý về tính phổ biến và tính đặc thù trong lý luận Mác - Lênin.

Thứ tư, định hướng cho công tác lý luận - tư tưởng và giáo dục chính trị

Khi “lý luận về đường lối đổi mới” trở thành một bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng Đảng, nó sẽ được thể chế hóa trong chương trình đào tạo và bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiên cứu khoa học xã hội, cũng như trong hoạt động tuyên giáo và giáo dục công dân. Đây là cơ sở hình thành “hệ tư tưởng đổi mới” - làm kim chỉ nam cho sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới, đồng thời nâng cao năng lực nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận của Đảng. Vai trò này đặt ra yêu cầu quan trọng đối với các cơ quan như Hội đồng Lý luận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Trung ương... nhằm đảm bảo rằng lý luận về đường lối đổi mới không chỉ là sản phẩm học thuật, mà còn thực sự trở thành phương thức lãnh đạo, định hướng chính trị và giáo dục tư tưởng hiệu quả trong thực tiễn phát triển đất nước.

Bên cạnh đó, việc bổ sung lý luận về đường lối đổi mới vào nền tảng tư tưởng giúp Đảng *hoàn thiện hệ thống lý luận*, tránh những khoảng trống trong nhận thức và trong hoạch định chính sách. Lý luận này cung cấp cơ sở khoa học, hệ thống và định hướng chiến lược cho toàn bộ các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại, từ đó bảo đảm tính thống nhất, liên thông và khả năng dự báo lâu dài trong công tác lãnh đạo.

Khẳng định “lý luận về đường lối đổi mới của Đảng” là một bộ phận trong nền tảng tư tưởng của Đảng là một điểm mới có ý nghĩa lý luận sâu sắc của Đại hội XIV, phản ánh bước phát

triển vượt bậc trong tư duy lý luận của Đảng sau gần bốn thập niên đổi mới. Việc bổ sung này cho thấy, sự trưởng thành của mô hình CNXH Việt Nam - một mô hình không chỉ được xây dựng từ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn được bồi đắp bằng tổng kết thực tiễn phong phú, sinh động của công cuộc đổi mới. Đồng thời, đây là minh chứng cho tính độc lập và năng lực sáng tạo của Đảng trong việc hình thành hệ thống lý luận mới mang tính Việt Nam, phù hợp với yêu cầu của thời đại toàn cầu hóa, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đại hội XIV, qua đó, đã khẳng định đổi mới không chỉ là chủ trương hay kinh nghiệm thực tiễn, mà đã trở thành một học thuyết phát triển, có sức định hướng lâu dài đối với con đường xây dựng CNXH và phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

3. Kết luận

Việc bổ sung “Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng” vào nền tảng tư tưởng của Đảng là

một yêu cầu tất yếu, xuất phát từ thực tiễn phong phú của gần bốn thập niên đổi mới và từ chính quá trình trưởng thành về tư duy lý luận của Đảng. Đây không chỉ là sự ghi nhận thành tựu lý luận - thực tiễn đã được kiểm nghiệm bằng thành công của đất nước, mà còn là bước phát triển quan trọng khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và năng lực sáng tạo lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Việc hoàn thiện nền tảng tư tưởng với nội dung lý luận về đổi mới góp phần bảo đảm tính khoa học, tính hệ thống và sự nhất quán của đường lối cách mạng; đồng thời tạo cơ sở vững chắc cho việc hoạch định chiến lược phát triển, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn đẩy mạnh CNH - HĐH, hội nhập quốc tế sâu rộng và chuyển đổi mô hình phát triển. Đây cũng là tiền đề quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, giáo dục chính trị và phát triển lý luận của Đảng, bảo đảm cho sự nghiệp đổi mới tiếp tục đi đúng hướng, bền vững và phù hợp quy luật phát triển của thời đại □

^{1, 4, 7} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tập 51, tr.15-16; 20-21; 135.

^{2, 8} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.24; 85.

^{3, 6, 9, 11, 12, 13, 15} Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.112; 129 - 131; 174 - 175; 173; 184; 194; 156-157.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2001, tr.86 - 88.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.173.

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.149.